

Số: 98/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 12 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 67/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Anh Lê Văn S, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp DT, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: Chị Bùi Thị K, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp DT, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn S với chị Bùi Thị K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Anh Lê Văn S và chị Bùi Thị K thuận tình ly hôn.

Ghi nhận Anh Lê Văn S và chị Bùi Thị K không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị K được trực tiếp nuôi 02 con chung tên Lê Thị Văn T, sinh ngày 24/9/20XX và Lê Thị Cẩm H, sinh ngày 07/10/20XX (Do cháu T và cháu H có nguyện vọng sống chung với chị K). Chị K không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Anh Lê Văn S và chị Bùi Thị K trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Văn S và chị Bùi Thị K trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lê Văn S phải nộp 75.000 đồng và tự nguyện nộp thay cho chị Bùi Thị K nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004488, ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre. Số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) còn lại, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre hoàn trả cho anh Lê Văn S.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã TP,  
huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Vân**